TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày 20-11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Tấn Nga;

Ông Nguyễn Công Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đoàn Minh Ph (tên gọi khác: Nh), sinh ngày 20/11/1993 tại huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp X, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn Ch và bà Diệp Thị Ng; Vợ: Bùi Phượng H; Con: Có 01 người sinh năm 2016; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Nhân thân: Không có án tích; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/10/2019 đến nay (bị cáo có mặt).

Bị hại: Bà Thạch Thị Chành Th, sinh năm 1988 (có mặt).

Trú ấp X, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn B - Trợ giúp viên pháp lý - Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lâm L (L1), sinh năm 1988 (có mặt).

Trú ấp X, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Người làm chứng:

1/ Ông Đoàn Văn Ch, sinh năm 1964 (có mặt).

2/ Ông Thạch Ư (C), sinh năm 1981 (có mặt).

3/ Ông Danh P, sinh năm 1984 (có mặt).

Cùng trú ấp X, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

4/ Ông Cù Thanh B (L), sinh năm 1990 (có mặt).

Trú ấp Phước Tr A, xã Mỹ Ph, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng.

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Thạch Ngh – Ban Trị sự Chùa Xa M 2, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 07/8/2019 tại ấp X, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Ph dùng đèn pin đi bắt ốc. Đi ngang nhà vợ chồng ông L, bà Th ngụ cùng ấp, bị cáo thấy nhà đóng cửa có mở đèn chiếu sáng, khi đi đến nhà ông Thạch Ư cách nhà ông L khoảng 200 mét bị cáo thấy nhà ông Ư có tổ chức nhậu, tại đây có ông L, bà Th. Biết nhà ông L không có người trông coi nên bị cáo quay lại. Thấy nhà sau mở cửa nên bị cáo đi vào và đi lên nhà trước, đi vào buồng ngủ, thấy trên ghế nhựa màu xanh cạnh giường ngủ có 01 cái túi màu đỏ, bị cáo lấy túi lên và mở dây kéo trong đó 01 dây chuyền và 01 chiếc lắc bằng kim loại màu vàng, bị cáo lấy hết số nữ trang bỏ vào túi quần phía sau bên phải, để túi vải lại vị trí cũ, đi ra phía nhà sau để đi về nhà.

Bà Th do nghi ngờ bị cáo vào nhà nên bà trở về nhà kiểm tra thì phát hiện mất số nữ trang trong túi vải màu đỏ để ở phòng ngủ; Bà Th kêu ông L về để đuổi theo Ph. Ông L dùng xe đuổi theo, khi cách nhà ông L khoảng 100 mét thì bị cáo đã lấy số vàng ném vào bụi bạc hà ven đường. Vợ chồng ông L đã báo Công an xã Thạnh T, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và chỉ chỗ cho lực lượng chức năng thu hồi được tài sản mà bị cáo đã trộm.

Tại Kết luận giám định số 4064/C09B ngày 17/9/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, khối lượng 1,8661 gam, có thành phần kim loại là vàng 68,48%; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng có dính thêm 01 mặt trái tim, tổng khối lượng 11,2317 gam, có hàm lượng vàng 99,01% và tại Kết luận định giá tài sản số 11/HĐĐGTTHS ngày 21/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng kết luận:

- Vàng 99,01% có giá 4.009.000 đồng/chỉ; 01 lắc tay bằng vàng có gắn 01 mặt trái tim, tổng khối lượng 11,2317 gam, tương đương 2,995 chỉ; Có giá: 4.009.000 đồng x 2,995 chỉ = 12.006.955 đồng;

- Vàng 68,48% có giá 2.542.000 đồng/chỉ; 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, khối lượng 1,8661 gam tương đương 0,4976 chỉ; Có giá 2.542.000

đồng x 0,4976 chỉ = 1.264.899 đồng; Tổng giá trị số tài sản trên là: 13.271.854 đồng.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKSTT ngày 30/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Đoàn Minh Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Minh Ph phạm tội: "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Trách nhiệm dân sự không xem xét do bị hại không yêu cầu, vật chứng trả lại cho bị cáo 01 đen pin và số tiền 10.000.000 đồng bị cáo tự nộp khắc phục tại Chi cục thi hành án dân sự trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Minh Ph khai nhận: Tối ngày 07/8/2019, bị cáo dùng đèn pin đi bắt ốc. Đi ngang nhà vợ chồng ông L, bà Th tại ấp X, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng thấy nhà đóng cửa có mở đèn chiếu sáng, khi đi đến nhà ông Thạch Ư cách nhà ông L khoảng 200 mét bị cáo thấy nhà ông Ư tổ chức nhậu có ông L, bà Th, nên bị cáo quay lại. Thấy nhà sau mở cửa nên bị cáo đi vào và đi lên nhà trước, đi vào buồng ngủ, thấy trên ghế nhựa màu xanh cạnh giường ngủ có 01 cái túi màu đỏ, bị cáo lấy túi lên và mở dây kéo trong đó 01 dây chuyền và 01 chiếc lắc bằng kim loại màu vàng, bị cáo lấy hết số nữ trang bỏ vào túi quần phía sau bên phải, để túi vải lại vị trí cũ, đi ra phía nhà sau để đi về nhà thì bị bà Th và ông L phát hiện đuổi theo nên bị cáo ném sợi dây chuyền và chiếc lắc vào bụi bạc hà gần lộ. Tại phiên tòa bị cáo Ph xin lỗi bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại bà Thạch Thị Chành Th trình bày: Vào tối ngày 07/8/2019 Bà Th đang ở nhà ông Ư nhìn theo bị cáo Ph thì thấy khi về ngang nhà của bà đi vào sân sau đó thì không thấy ánh sáng từ đèn pin mà Ph đeo trên đầu, do nghi ngờ bị cáo vào nhà nên bà Th trở về. Khi về đến trước sân bà Th nhìn thấy Ph đang đi cặp hông nhà từ phía sau ra trước, bà Th hỏi Ph đi đâu, bị cáo trả lời bắt ốc, do nghi ngờ nên bà Th đi vào nhà kiểm tra thì phát hiện mất số nữ trang trong túi vải màu đỏ để ở phòng ngủ; Bà Th gọi điện cho ông L về để đuổi theo Ph lấy lại tài sản. Sau đó bà đã nhận lại đủ tài sản gồm 01 dây chuyền và 01 chiếc lắc do công an giao trả, trách nhiệm dân sự bà không có yêu cầu, về hình phạt đề nghị xem xét theo pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Thống nhất ý kiến của Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng hành vi của bị cáo lén lút lấy tài sản của bị hại là nguy hiểm cho xã hội, đề nghị cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian; về trách nhiệm dân sự không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan Điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở xác định ngày 07/8/2019, tại ấp X, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Đoàn Minh Ph đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại bà Thạch Thị Chành Th gồm 01 lắc tay bằng vàng có gắn 01 mặt trái tim tổng khối lượng 11,2317 gam, tương đương 2,995 chỉ và 01 sợi dây chuyền vàng, khối lượng 1,8661 gam tương đương 0,4976 chỉ, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 13.271.854 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn chiếm đoạt tài sản của bị hại nên bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn tài sản được thu hồi. Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo, nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giáo dục cũng đủ sức răn đe bị cáo; đồng thời thể hiện tính nhân đạo và tính khoan hồng của pháp luật, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Đối với số tiền 10.000.000 đồng bị cáo tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự

huyện Thạnh Trị để khắc phục cho bị hại, số tiền này không dùng để bảo đảm thi hành án nên hoàn trả lại cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 đèn pin chiếu sáng (loại có dây đội đầu) thuộc sở hữu của bị cáo nên hoàn trả cho bị cáo là phù hợp khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về xử lý vật chứng và án phí bảo đảm quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, như phân tích trên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[11] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Đoàn Minh Ph 09 (chín) tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án ngày 20/11/2019.

Giao bị cáo Đoàn Minh Ph cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Bị hại Thạch Thị Chành Th không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

3. Hoàn trả cho bị cáo Đoàn Minh Ph số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 009084 ngày 28/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố trả lại cho bị cáo tài sản gồm: 01 (một) cái đèn chiếu sáng loại đội đầu, có màu xanh - vàng - nâu, đèn có dây đội đầu bằng vải thun màu đen.

Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

5. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đoàn Minh Ph phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Công an huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan; người bảo vệ quyền lợi cho bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Nam